**Tuần thứ 31 TÊN CHỦ ĐỀ LỚN: MÙA HÈ**

Thời gian thực hiện: Số tuần: 4 tuần

Tên chủ đề nhánh 3: **Các hoạt động**

Thời gian thực hiện: số tuần: 01

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **ĐÓN TRẺ**  **- CHƠI –**  **THỂ DỤC SÁNG** | **1. Đón trẻ:**  - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.  - Cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về các hiện tượng trong mùa hè.  - Chơi với đồ chơi các góc, hướng dẫn trẻ cất đồ chơi gọn gàng.  **2. Thể dục sáng:**  - Tập với vòng.  **3. Điểm danh:**  - Điểm danh trẻ đến lớp | - Trẻ thích đến lớp. Biết chào cô giáo và chào bố mẹ.  - Phụ huynh nắm bắt tình hình của trẻ.  - Trẻ biết xem tranh, ảnh và biết một số biển báo, đèn tín hiệu giao thôngTrẻ biết các góc chơi.  - Rèn kỹ năng chơi theo nhóm. Trẻ biết thu dọn đồ chơi gọn gàng vào góc sau khi chơi.  - Trẻ biết tập các động tác của bài tập theo cô trên nền nhạc.  - Rèn kỹ năng xếp hàng, không nô đùa trong giờ học.  - Trẻ yêu thích tập thể dục thể thao, có ý thức trong khi tập bài tập.  - Trẻ biết tên mình và tên bạn,trẻ biết dạ khi ngh e cô gọi. | - Kiểm tra các ngăn tủ .  - Tranh ảnh về chủ đề.  - Đồ chơi trong các góc.  - Sân tập sạch sẽ, gọn gàng.  - Đài, đĩa nhạc bài hát có nội dung chủ đề.  - Sắc xô.  - Sổ điểm danh, Bút. |

**ĐẾN RỒI**

Từ ngày 14/04/2025 đến ngày 09/05/2025

**trong mùa hè**

Từ ngày 28/04/2025 đến ngày 02/05/2025

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Đón trẻ:**  - Cô đón trẻ ân cần, nhẹ nhàng vào lớp đón trẻ tận tay phụ huynh. Nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ.  - Cô cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân vào nơi qui định.  - Cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về các hiện tượng trong mùa hè.  + Trong tranh có gì đây?  + Ông mặt trời xuất hiên vào lúc nào?  + Con cảm thấy như thế nào khi có ánh nắng?  - Giáo dục trẻ: Mặc quần áo phụ hợp, đi ra ngoài nắng thì che ô, đội, mũ nón.  - Hướng dẫn trẻ vào các nhóm chơi, nhắc trẻ chơi xong biết cất đồ chơi gọn gàng vào nơi quy định.  **2. Thể dục sáng:**  **a. Khởi động:**  - Cho trẻ hát bài “Đoàn tàu nhỏ xíu” đi thành vòng tròn kết hợp đi theo hiệu lệnh của cô.  **b. Trọng động:** Tập với vòng  - Cô cho trẻ đứng 2 hàng tập theo các động tác.  + Hô hấp: Ngửi hoa.  + Tay: Cầm vòng giơ lên cao rồi hạ xuống.  + Lưng - bụng: Trẻ cầm vòng đưa sang phải rồi đưa sang trái.  + Chân - bật: Đặt vòng xuống đất rồi nhặt vòng lên.  - Cô tập mẫu, động viên trẻ tập cùng cô.  - Cô bao quát trẻ tập, nhận xét, khen trẻ.  **c. Hồi tĩnh:**  - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập.  **3. Điểm danh:**  - Cô gọi tên trẻ và cho trẻ lên lấy ký hiệu của mình và cắm vào bảng điểm danh.  - Cô nhắc trẻ dạ khi nghe cô gọi tên mình. | - Trẻ đến lớp chào cô, chào bố mẹ.  - Trẻ cất đồ dùng cá nhân.  - Trẻ trả lời.  - Nóng ạ.  - Trẻ chú ý lắng nghe.  - Trẻ chơi.  - Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô.  - Mỗi động tác cô cho trẻ tập 2-3 lần 4 nhịp.  - Tập các động tác cùng cô.  - Đi nhẹ nhàng.  - Trẻ dạ cô. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Góc thao tác vai**  **-** Siêu thị bán đồ bơi, phao bơi, kính bơi, mũ nón, áo phao.  - Chơi với búp bê, mặc quần áo cho búp bê, gia đình du lịch.  **2. Góc chơi với đồ vật:**  - Bé xếp bể bơi, ghép hình, xếp bãi biển.  - Xem tranh ảnh về các hoạt động diễn ra vào mùa hè.  **3. Góc nghệ thuật:**  - Tô màu đồ bơi, tô màu phao bơi, tô màu cái ô.  - Nghe nhạc, hát, múa hát và đọc thơ, ca dao trong chủ đề.  **4. Góc vận động :**  **-** Tung bắt bóng, dung dăng dung dẻ, chuyền bóng.  - Tăng cường tiếng việt cho trẻ. | - Trẻ biết gọi tên các trang phục trong cửa hàng. Biết giao lưu giữa vai chơi với nhau.  - Trẻ biết chơi với búp bê, mặc quần áo cho búp bê, phân vai chơi gia đình.  - Trẻ biết xếp bể bơi, ghép hình từ các nguyên liệu khác nhau.  - Trẻ biết một số hoạt động được diễn ra trong mùa hè  .  - Trẻ biết cầm bút và tô màu, nhận biết được màu tên gọi của đồ dùng. Rèn kỹ năng cầm bút, kỹ năng tô màu cho trẻ.  - Trẻ biết hát vận động các bài hát, thơ, ca dao về chủ đề.  - Trẻ biết tham gia vào các trò chơi cùng cô và bạn.  - Biết chơi đoàn kết với bạn.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. | - Phao bơi, kính bơi, mũ nón, áo phao.  - Bát, thìa, giường, đồ chơi nấu ăn đồ búp bê.  - Đồ chơi ghép hình, tranh ảnh về mùa hè.  - Tranh ảnh về chủ đề, bút màu.  - Nhạc bài hát về chủ đề.  - Bóng nhựa.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ôn định - Thỏa thuận chơi:**  - Cô tổ chức cho trẻ vận động bài hát “Mùa hè đến”.  + Các con thấy lớp học của mình hôm nay như thế nào? Có bạn nào phát hiện ra đồ chơi gì mới không?  - Lồng ghép tăng cường tiếng việt cho trẻ.  + Con thấy có đồ chơi gì? Đồ chơi đó ở góc nào?  + Với đồ chơi đó con sẽ chơi gì? Chơi như thế nào?  + Những bạn nào muốn chơi cùng bạn?  - Cô gợi mở thêm một số nội dung chơi khác, cân đối trẻ chơi ở các góc chơi. Nhắc trẻ chơi đoàn kết, chơi xong cất đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định.  - Cô hỏi ý định chơi của trẻ:  + Con thích vào góc nào chơi? Vào góc đó con sẽ chơi gì? Ai muốn đến chơi cùng với bạn?  - Cô hướng trẻ vào góc chơi nhận vai chơi.  **2. Quan sát - Hướng dẫn trẻ chơi:**  - Cô cho trẻ về góc chơi mà trẻ đã chọn, hướng dẫn trẻ phân vai chơi cho các bạn trong nhóm.  - Khi trẻ chơi cô tham gia chơi và trò chuyện với trẻ:  + Con đang chơi gì?  + Trong góc chơi có những vai chơi nào?  + Con đóng vai chơi gì? Bác đang làm công việc gì?  - Cô giúp trẻ nhập đúng vai chơi và phản ánh những hành động đăc trưng của vai chơi.  - Cô giúp trẻ đổi vai chơi khi cần thiết. Nhập vai chơi cùng trẻ, khuyến khích trẻ tích cực tham gia trò chơi.  - Khuyến khích trẻ giao lưu giữa các góc chơi.  - Cho trẻ nhắc lại các từ: Phao bơi, kính bơi, mũ nón, áo phao, búp bê, quần áo, gia đình, siêu thi, bãi biển, bể bơi, ghép hình. Mua hàng, bán hàng, trang phục...  **3. Kết thúc chơi:**  - Cô cho trẻ đi thăm quan các góc chơi, cho trẻ nhận xét góc chơi của bạn.  - Cho trẻ tự giới thiệu sản phẩm góc chơi của mình.  - Cô cho trẻ nhận xét kết quả chơi của nhóm.  - Cô hướng dẫn trẻ thu dọn đồ chơi vào các góc. | - Trẻ vận động cùng cô.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại các từ.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ về góc chơi.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Giao lưu góc chơi.  - Trẻ nhắc lại.  - Thăm qua góc chơi.  - Trẻ nhận xét.  - Chú ý.  - Thu dọn. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Hoạt động có chủ đích:**  **-** Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh.  - Quan sát các cầu trượt, bập bênh.  - Tăng cường tiếng việt cho trẻ.  **2. Trò chơi vận động:**  - Bong bóng xà phòng.  - Cáo và thỏ.  - Lăn bóng.  - Tăng cường tiếng việt cho trẻ.  **3. Chơi tự do:**  **-** Chơi đồ chơi ngoài trời, nhặt lá, chơi với cát và nước.  - Tăng cường tiếng việt cho trẻ. | - Trẻ biết đặc điểm thời tiết khi quan sát, trẻ nghe và biết các âm thanh nghe thấy.  - Trẻ nhận biết và gọi tên đồ chơi, màu sắc và đặc điểm của đồ chơi.  - Giáo dục trẻ giữ gìn đồ chơi, đoàn kết với bạn.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Trẻ biế cách chơi nhảy bật lên bắt bong bóng.  - Rèn kỹ năng nhảy bật, khéo léo khi tham gia chơi.  - Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.  - Rèn phản xạ nhanh nhẹn ở trẻ.  - Trẻ biết lăn bóng, đuổi theo bóng và nhặt bóng.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Trẻ biết chơi với đồ chơi ngoài trời. Biết nhặt nhặt lá, xếp sỏi, chơi cát nước.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. | - Địa điểm cho trẻ quan sát.  - Đồ chơi ngoài trời.  - Từ, cụm từ.  - Lọ xà phòng, que thổi.  - Vòng, mũ chim sẻ  - Bóng nhựa.  - Từ, cụm từ.  - Đu quay. Cầu trượt. Chậu nước, cát, phễu. - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ, cô giới thiệu nội dung buổi quan sát.  \* Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh.  + Con có nhìn thấy ông mặt trời không? Khi có ánh nắng con cảm thấy cơ thể mình như thế nào?  + Khi trời nắng nóng thì các con mặc quần áo như thế nào? Các con nghe thấy âm thanh gì?  + Khi có gió thổi con cảm thấy như thế nào?  \* Quan sát các cầu trượt, bập bênh. + Con nhìn thấy đồ chơi gì trong sân trường?  + Đây là gì? Con thích chơi đồ chơi nào?  - Lồng ghép tăng cường tiếng Việt.  - Giáo dục trẻ mặc quần áo hợp thời tiết, đội mũ nón.  **2. Trò chơi vận động:**  **-** Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi và cách chơi.  - Cô cho trẻ nhắc lại tên trò chơi.  - Mời vài cá nhân trẻ nhắc lại tên trò chơi.  \* Trò chơi: Cáo và thỏ  - Cách chơi: Cô giáo chọn một trẻ làm cáo ngồi ở góc, những trẻ còn lại làm thỏ, vẽ vòng tròn làm chuồng thỏ. Các chú thỏ con đi kiếm ăn, vừa nhảy và đọc bài thơ “Con thỏ”. Khi nghe nghe tiếng cáo, các con thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Những con thỏ nào bị cáo bắt phải ra ngoài 1 lần chơi.  \* Trò chơi: Bóng bóng xà phòng  \* Trò chơi: Lăn bóng.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi, hướng trẻ tham gia chơi.  - Cô nhận xét kết quả chơi, khen trẻ.  **3. Chơi tự do:**  - Cô giới thiệu nội dung các nhóm chơi.  - Cho trẻ chọn nhóm chơi mà trẻ thích chơi.  - Cô bao quát tham gia chơi cùng trẻ,trò chuyện với trẻ về nhóm chơi.  - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ.  - Thu dọn đồ chơi cùng cô, rửa chân tay cho trẻ. | - Trẻ đi dạo cùng cô.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Tiếng gió ạ  - Trẻ trả lời.  - Cầu trượt, bập bênh ạ.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi.  - Lắng nghe.  - Trẻ vào nhóm chơi.  - Trẻ nhắc lại các từ.  - Trẻ rửa chân, tay. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG ĂN** | **1. Trước khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn.  **2. Trong khi ăn:**  - Giới thiệu các món ăn, giá trị dinh dưỡng.  - Tổ chức cho trẻ ăn.  - Động viên trẻ ăn hết xuất.  **3. Sau khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ cất bát thìa, ghế vào nơi quy định, vệ sinh sau ăn. | - Trẻ biết cách rửa tay trước khi ăn đúng cách có sự hướng dẫn của cô giáo. Rèn kỹ năng rửa tay cho trẻ.  - Trẻ biết tên các món ăn trong ngày, biết các chất trong các món ăn.  - Rèn cho trẻ ăn hết xuất ăn của mình, rèn kỹ năng cầm bát, cầm thìa.  - Trẻ biết cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định.  - Rèn cho trẻ thói quen sạch sẽ biết cất đồ dùng. | - Xà phòng.  - Nước, Khăn mặt. Bàn ghế, Khăn lau tay.  .  - Cô chia cơm đúng cho trẻ có thức ăn.  - Khăn mặt, Phòng ngủ sạch sẽ, |
| **HOẠT ĐỘNG NGỦ** | **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Tổ chức cho trẻ ngủ.  - Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Hướng dẫn trẻ dọn dẹp phòng ngủ và tự cất gối.  - Cho trẻ đi vệ sinh. | - Trẻ biết đi vệ sinh, lấy đúng gối của mình.  - Trẻ biết nằm đúng phần giường của mình.  - Rèn kỹ năng ngủ đủ giấc. Có ý thức trong giờ ngủ.  - Trẻ biết tự cất gối của mình vào nơi qui định.  - Trẻ biết tự đi vệ sinh.  - Rèn kỹ năng ngủ đủ giấc. | - Đệm, chiếu, gối cho trẻ ngủ.  - Tủ đựng đồ dùng chăn, gối.  - Băng đĩa các bài hát ru.  - Tủ đựng đồ dùng chăn, gối. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Trước khi ăn:**  - Cô cho trẻ xếp thành hai hàng đi rửa tay.  - Cô hướng dẫn trẻ cách rửa tay, rửa mặt theo các bước.  - Cô động viên trẻ rửa tay theo các bước.  - Khi rửa tay xong các con lau tay bằng khăn khô.  **2. Trong khi ăn:**  - Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn.  - Cô chia cơm cho trẻ, giới thiệu tên và giá trị dinh dưỡng của món ăn.  - Nhắc trẻ mời cô giáo và các bạn cùng ăn.  - Động viên trẻ ăn hết xuất ăn của mình, không làm rơi cơm ra bàn, vứt thức ăn xuống đất.  **3. Sau khi ăn:**  - Sau khi trẻ ăn xong cô nhắc trẻ cất bát, thìa đúng nơi quy định.  - Động viên trẻ ngồi ngay ngắn không lên đi lại.  - Nhắc trẻ lau miệng sau khi ăn. | - Trẻ xếp hàng đi rửa tay.  - Trẻ ở các tổ lên rửa tay.  - Ngồi vào bàn.  .  - Trẻ ăn cơm.  - Trẻ cất bát, thìa.  - Ngồi tại chỗ. |
| **1. Trước khi trẻ ngủ:**  **-** Cô chuẩn bị phòng ngủ, thông thoáng phòng ngủ.  - Cô cho trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ tự lấy gối của mình. Cô hướng dẫn trẻ vào ngủ đúng chỗ của mình.  - Cô kiểm tra quần áo và chỉnh lại gối cho trẻ.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Khi trẻ nằm vào gường cô mở nhạc nhẹ nhàng, hoặc kể chuyện cho trẻ nghe.  - Cô chú ý quan sát những trẻ khó ngủ và trẻ nhỏ.  - Khi trẻ ngủ hết cô tắt nhạc cho trẻ ngủ.  - Cô tránh không gây tiếng động mạnh tránh làm trẻ thức giấc.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Cô cho trẻ ngồi dậy để trẻ tỉnh táo sau đó hướng dẫn trẻ tự cất gối của mình vào đúng nơi quy định.  - Hướng dẫn trẻ thu dọn phòng ngủ cùng cô và bạn.  - Cho trẻ đi vệ sinh lần lượt từng bạn.  - Để trẻ ngồi trên ghế giúp trẻ tỉnh táo sau khi dậy. | - Trẻ đi vệ sinh, lấy gối.  - Trẻ nằm ngủ  - Trẻ nằm vào giường, nghe nhạc và ngủ.  - Trẻ ngủ.  - Trẻ tự cất gối của mình vào nơi quy định.  - Trẻ đi vệ sinh. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Vận động sau khi ngủ dậy.**  - Cho trẻ vận động: Bóng tròn to  - Ăn chiều.  **2. Ôn luyện:**  - Ôn vân động: Trườn theo hướng thẳng.  - Dạy trẻ kỹ năng tự đội mũ.  - Thơ: Bóng mây.  - Nghe hát: Gọi tên cảm xúc.  - Xếp bể bơi cho bé.  - Tăng cường tiếng Việt.  **3. Chơi tự do**  - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc chơi. | - Trẻ biết vận động theo nhạc bài hát.  - Trẻ biết tự xúc ăn hết xuất của mình.  - Trẻ biết trườn qua vật cản, nhớ tên bài tập.  - Trẻ biết tự đội mũ, trẻ nhận biết được cái mũ.  - Trẻ biết đọc thơ, hiểu nội dung.  - Trẻ biết hát lại bài hát đã học trong chủ đề.  - Trẻ biết xếp các khối gọi tên hình.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Trẻ biết chơi với đồ chô theo ý thích. | - Nhạc bài hát.  - Bát, thìa, đĩa.  - Sân sạch sẽ, vật cản, đích.  - Mũ, tranh ảnh về chủ đề.  - Tranh , video bài thơ.  - Nhạc bài hát.  - Bút sáp màu, tranh.  - Từ, cụm từ.  - Đồ chơi các góc. |
| **TRẢ TRẺ** | **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày cuối tuần:**  - Cô cho trẻ cùng cô hát: Cả tuần đều ngoan.  - Cô cho trẻ nhận xét bạn và tự nhận xét mình.  - Cô cho tổ ngoan lên cắm cờ vào bảng bé ngoan.  - Cô nhận xét chung.  **2. Vệ sinh, trả trẻ:**  **-** Chuẩn bị tư trang cho trẻ.  - Trong khi trẻ chờ bố mẹ đón cô cho trẻ chơi.  - Nhắc trẻ chào cô, bạn. | - Trẻ vận động bài hát cùng cô và bạn.  - Trẻ biết nhận xét các bạn, tự nhận xét mình.  - Trẻ biết lên cắm cờ vào bảng bé ngoan  - Trẻ tham gia chơi theo ý thích.  - Trẻ biết tự lấy tư trang, chào cô, bố mẹ. | - Nhạc bài hát.  - Bé ngoan, sổ điểm danh.  - Phiếu bé ngoan  - Đồ chơi các góc.  - Tư trang của trẻ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1**. **Vận động sau khi ngủ dậy.**  - Cho trẻ vận động theo nhạc bài hát “Bóng tròn to” động viên khuyến khích trẻ tập.  - Tổ chức cho trẻ ăn chiều, động viên trẻ ăn hết xuất.  - Thu dọn vệ sinh sau khi ăn xong cùng cô.  **2. Ôn luyện:**  - Cô cho trẻ ôn bài vận động, động viên trẻ thực hiện. Cho trẻ tập dưới hình thức thi đua, nhận xét khen trẻ.  - Cô cho trẻ thực hành lại kỹ năng đội mũ, cho trẻ nhận biết và gọi tên một số loại mũ.  - Cô tổ chức cho trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức, hỏi trẻ tên bài thơ và nội dung bài thơ.  - Cô hát cho trẻ nghe, trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát. Trẻ nhận biết được các hiện tưởng thời tiết.  - Cô tổ chức cho trẻ xếp bể bơi từ các khối hình, cho trẻ nhận biết các khối hình và màu sắc.  - Tăng cường tiếng Việt: Trườn theo hướng thẳng, quả bóng, bóng to, bóng nhỏ. Đội mũ, trời nắng, che ô. Bóng mây, trời nắng, hạt mưa, tia nắng.  **3. Chơi tự do:**  - Cho trẻ vào các góc chơi và chơi tự do ở các góc.  - Cô bao quát trẻ trong khi chơi. | - Trẻ vận động  - Trẻ ăn chiều.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ thực hành.  - Trẻ đọc thơ.  - Trẻ hưởng ứng theo nhạc.  - Trẻ thực hiện xếp bể bơi.  - Trẻ nhắc lại các từ.  - Trẻ vào các góc |
| **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần.**  **\*** Nhận xét nêu gương cuối ngày cuối ngày:  - Cô cho trẻ cùng cô hát “Cả tuần đều ngoan”.  - Cô cho trẻ nhận xét bạn và tự nhận xét mình.  - Cô cho tổ ngoan lên cắm cờ vào bảng bé ngoan.  \* Nhận xét nêu gương cuối ngày cuối tuần  - Cho trẻ nhận xét mình và bạn nào ngoan, tổ ngoan.  - Cô cho tổ ngoan lên cắm cờ vào bảng bé ngoan.  - Cô nhận xét chung phát bé ngoan cho trẻ.  **2.Vệ sinh, trả trẻ:**  - Trong khi trẻ chờ bố mẹ đón cô cho trẻ tự tham gia vào các góc chơi theo ý thích.  - Cô chào trẻ, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô và chào các bạn. Thu dọn vệ sinh lớp học sạch sẽ. | - Trẻ hát cùng cô.  - Trò chuyện cùng cô.  - Trẻ nhận xét mình và bạn.  - Trẻ nhận xét.  - Trẻ cắm cờ.  - Trẻ vào góc chơi.  - Trẻ chào cô,bạn. |

**B. HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

*Thứ hai, ngày 28 tháng 4 năm 2025*

**Tên hoạt động: Thể dục**

**- TRƯỜN THEO HƯỚNG THẲNG**

**- TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG: CHUYỀN BÓNG**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát, trò chuyện về chủ đề.

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết trườn theo hướng thẳng một cách liên tục. Trẻ biết phân biệt hướng đi thẳng. Trẻ biết tên trò chơi, biết tham gia vào trò chơi cùng cô và bạn.

- Tăng cường tiếng Việt các từ: Trườn theo hướng thẳng, chuyền bóng.

**2. Kỹ năng**

- Rèn cho trẻ kĩ năng trườn theo hướng thẳng, định hướng cho trẻ khi thực hiện.

- Phát triển các nhóm cơ tay, cơ chân và cơ toàn thân.

- Phát triển khả năng phối hợp vận động.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ mặc quần áo phù hợp với thời tiết, đội mũ nón khi đi ra ngoài.

- Trẻ nhanh nhẹn và hứng thú khi tham gia vào hoạt động cùng cô và bạn.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của giáo viên

- Vạch kẻ, đích. Nhạc bài hát “Trời nắng trời mưa”

b. Đồ dùng của trẻ

- Vạch kẻ, đích.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức ngoài sân trường.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1.Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ hát vận động bài hát “Trời nắng trời mưa” sáng tác nhạc sĩ Đặng Nhất Mai.  - Đàm thoại với trẻ về nội dung bài hát.  + Cô con mình vừa vận động bài hát gì nào?  + Trời nắng thì các con phải đội gì?  + Trời mưa các con phải che gì?  - Mùa hè đã bắt đầu đến rồi đấy các con ạ, mùa hè đến thường có nắng nóng và mưa rào. Vì vậy khi đi ngoài các con nhớ phải che ô, đội mũ, nón để không bị nắng, mưa làm ướt và bị ốm nhé.  - Mùa hè đến rồi, cô con mình cùng tập thể dục để rèn luyện sức khỏe đón mùa hè nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động**  **a. Hoạt động 1: Khởi động**  - Trẻ đi các kiểu đi: đi chậm, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi nhanh, đi thường dừng lại.  **b. Hoạt động 2: Trọng động**  \* Bài tập phát triển chung: Tập với vòng  + Tay: Cầm vòng giơ lên cao rồi hạ xuống.  + Lưng - bụng: Trẻ cầm vòng đưa sang phải rồi đưa sang trái.  + Chân - bật: Đặt vòng xuống đất rồi nhặt vòng lên.  - Mỗi động tác tập 2-3 lần.  - Khi trẻ tập cô bao quát động viên trẻ tập.  **\* Vận động cơ bản: Trườn theo hướng thẳng**  - Cô cho trẻ chơi, chia trẻ làm 2 nhóm cho trẻ chơi trải nghiệm.  + Nhóm 1: Bò qua vạch kẻ về phí trước  + Nhóm 2: Nhảy qua vạch kẻ về phía trước  - Cô giới thiệu: Với vạch kẻ mà chúng mình vừa chơi thì cô sẽ hướng dẫn các con tham gia bài vận động “Trườn theo hướng thẳng”.  - Cô cho trẻ nhắc lại tên bài vận động.  - Cô làm mẫu:  + Lần 1: Tập không phân tích động tác.  + Lần 2: Cô tập kết hợp giải thích động tác.  - Cô nói: Tư thế nằm sấp, hai tay chống nhẹ, dùng tay và chân đẩy người trườn thẳng theo đường vạch. Trườn chậm, đầu ngẩng, mắt nhìn phía trước. Khi trườn, các con nhớ nằm sấp, dùng tay và chân để đẩy người đi theo đường thẳng  - Mời 2 trẻ khá lên thực hiện mẫu.  - Cô nhận xét và sửa sai cho trẻ.  \* Trẻ thực hiện:  - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện theo cá nhân, trẻ xếp làm 2 hàng, lần lượt trẻ ở 2 đầu hàng lên thực hiện.  - Cô nhận xét, động viên và sửa sai cho trẻ.  - Tổ chức cho trẻ thi đua giữa 2 đội.  - Cô nhận xét kết quả thi đua giữa 2 đội.  - Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động vừa thực hiện.  **\* Trò chơi vận động: Chuyền bóng**  - Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi.  - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi.  + Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành 3 hàng. Cứ 4 trẻ thì có một trẻ cầm bóng. Khi cô hô “bắt đầu” thì trẻ nào cầm bóng đầu tiên sẽ chuyền bóng cho bạn bên cạnh, cứ thế lần lượt theo chiều kim đồng hồ. Đội nào có ít bạn làm rơi bóng là đội thắng cuộc.  + Luật chơi: Trẻ nào làm rơi bóng thì phải ra ngoài một lần chơi  - Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét kết quả chơi.  **c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**  - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập.  **3. Kết thúc**  - Hỏi trẻ tên bài vận động vừa thực hiện.  - Giáo dục: Trẻ chăm tập thể dục để rèn luyện sức khoẻ của mình.  - Cô nhận xét chung cô động viên tuyên dương trẻ. | - Trẻ hát vận động cùng cô.  - Trời nắng trời mưa.  - Đội mũ ạ.  - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe.  - Lắng nghe.  - Trẻ đi theo hiệu lệnh  - Trẻ quan sát.  - Trẻ tập cùng cô.  - Trẻ chơi trải nghiệm.  - Lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ quan sát lắng nghe cô tập và phân tích động tác.  - Trẻ khá lên thực hiện.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ thi đua nhau.  - Chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ nhắc tên trò chơi.  - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ đi nhẹ nhàng.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ biết trườn theo hướng thẳng một cách, nhanh nhẹn, trẻ tham gia chơi trò chơi vui vẻ, tích cực như cháu: Châu, Phong, Minh Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Đa số trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.

+ Hoạt động chơi tập: Trẻ biết tham gia vào góc chơi, giao tiếp và đoàn kết với bạn trong khi chơi. Trẻ biết tên và cách chơi trò chơi vận động.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn kỹ năng xếp hàng chờ đến lượt khi tham gia hoạt động

- Rèn kỹ năng tự xúc ăn gọn gàng cho 1 số trẻ.

*Thứ ba, ngày 29 tháng 4 năm 2025*

**Tên hoạt động: Kỹ năng sống**

**- DẠY TRẺ KỸ NĂNG TỰ ĐỘI MŨ**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết đội mũ đúng cách: biết lấy mũ, xác định đúng phần trước – sau của mũ, đội lên đầu.

- Trẻ hiểu được lợi ích của việc đội mũ khi ra ngoài trời nắng (bảo vệ sức khỏe, tránh nắng nóng...).

- Tăng cường tiếng Việt các từ: Mũ lưỡi chai, trời nắng.

**2. Kỹ năng**

- Phát triển kỹ năng vận động tinh (cầm, cài dây mũ, điều chỉnh mũ trên đầu).

- Rèn luyện cho trẻ khả năng quan sát. Rèn tính tự lập qua việc tự đội mũ.

**3. Thái độ**

- Trẻ thích thú tham gia hoạt động, hứng thú khi được tự đội mũ..

- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng cá nhân, không vứt mũ bừa bãi.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của giáo viên

- Mũ, rổ nhựa, gấu bông.

- Nhạc nền: bài hát “Bé đội mũ đi chơi”, nhạc chơi trò chơi.

b. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ 1 mũ che nắng, 3 cái bàn để mũ, vạch đích.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cho trẻ nghe một đoạn nhạc vui: “Bé đội mũ đi chơi”.  - Cô trò chuyện cùng trẻ:  + Các con ơi, hôm nay trời có nắng không nhỉ?  + Khi trời nắng, chúng mình cần làm gì để bảo vệ cái đầu của mình?  - Hôm nay, cô sẽ dạy các con cách tự đội mũ thật đẹp nhé!  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1:Hướng dẫn trẻ kỹ năng tự đội mũ**  **-** Cô tổ chức cho trẻ trò chơi: Đội nào nhanh hơn  - Cách chơi: Cô chia lớp làm 2 đội khi nhạc bật lên người đứng đầu hàng chạy lên lấy mũ sau đó chạy về đập vào vai bạn tiếp theo, rồi chạy về cuối hàng đứng. Bạn tiếp theo lại chạy lên lấy mũ rồi lại chạy về đập vào vai bạn tiếp theo, khi nhạc kết thúc thì dừng lại. Đội nào lấy được nhiều mũ đội đó sẽ chiến thắng.  - Cô nhận xét kết quả của 2 đội chơi.  - Cô cho trẻ cầm mũ về chỗ ngồi và hỏi trẻ:  + Cô có gì đây?  + Chúng mình cần đội mũ khi nào?  + Nếu không đội mũ khi đi học đi chơi thì điều gì sẽ xảy ra?  - Cô giới thiệu cho trẻ hiểu không đội mũ khi đi ra nắng thì sẽ bị đau đầu, bị ốm. Ngoài ra khi đội mũ còn có thể che được mưa và cả bụi khi các con đi ngoài đường nữa đấy.  - Để biết cách đội mũ thì các con hãy cùng quan sát cô đội mũ trước nhé.  - Lần 1: Cô đội mũ cho gấu bông không phân tích.  + Chúng mình thấy trên đầu gấu bông có gì đây?  + Chiếc mũ có màu gì?  *-* Cô làm mẫu lần 2: Cô phân tích cách đội.  + Cô cầm mũ bằng hai tay nhé, nhìn xem mặt nào là trước, mặt nào là sau. Rồi nhẹ nhàng đặt lên đầu, chỉnh lại cho ngay ngắn, và buộc dây lại.  *\* Trẻ thực hành cách đội mũ:*  - Cô phát mũ cho từng trẻ.  - Cho trẻ làm theo từng bước cùng cô: Cầm mũ. Xác định trước – sau. Đội lên đầu. Chỉnh lại và cài dây nếu có.  + Con cầm mũ lên nào, mặt trước của mũ đâu? Vậy mặt sau là mặt nào?  - Cô quan sát - hỗ trợ những trẻ gặp khó khăn.  - Cô mời vài cá nhân trẻ lên thực hành đội mũ.  - Sau khi trẻ đội xong, cô cho trẻ soi gương nhỏ, tự ngắm mình → khuyến khích trẻ.  - Cô nhận xét và khen trẻ.  **b. Hoạt động 2: Trò chơi “Đội mũ đi dã ngoại”**  - Cô giới thiệu cách chơi.  + Cách chơi: Mỗi trẻ một chiếc mũ đặt trên bàn/ghế cách trẻ khoảng 2–3m. Các đồ vật trang trí sân chơi như: cờ, hoa nhựa, ghế nhỏ mô phỏng “trạm dừng chân” dã ngoại. Trẻ đứng ở vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh của cô (“Chuẩn bị đi dã ngoại nào!”), trẻ chạy đến vị trí có mũ, tự đội mũ lên đầu, chỉnh lại cho ngay ngắn. Sau khi đội xong, trẻ chạy về vị trí ban đầu và giơ tay báo hiệu đã sẵn sàng đi chơi.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi.  - Cô quan sát xem trẻ nào đội đúng, nhanh, an toàn và đẹp.  **3. Kết thúc:**  - Hỏi trẻ: Con có thích đội mũ không?  + Khi nào chúng mình cần đội mũ nhỉ?  - Giáo dục; Đội mũ giúp chúng ta tránh nắng, không bị đau đầu. Mỗi khi ra ngoài, nhớ đội mũ nhé!  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ.  - Cho trẻ vận động nhẹ nhàng với bài hát **“**Bé đội mũ đi chơi”. | - Trẻ vận động theo nhạc.  - Trẻ trả lời.  - Đội mũ khi đi ra trời nắng ạ.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Khi đi ra ngoài nắng ạ.  - Bị ốm ạ.  - Lắng nghe.  - Vâng ạ.  - Trẻ quan sát.  - Mũ ạ.  - Quan sát, nghe cô phân tích.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ chú ý.  - Cá nhân thực hiện.  - Lắng nghe.  - Trẻ nghe cô phổ biến cách chơi.  - Trẻ tham gia.  - Chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** (*Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe;**trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Đón trẻ: Trẻ ngoan, đến lớp vui vẻ, biết chào cô, bố mẹ lễ phép khi được nhắc nhở và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định.

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa sô trẻ biết cách đội mũ, trẻ có kỹ năng tự phục vụ, trẻ tích cực khi tham gia vào hoạt động và nhanh nhẹn như cháu: Quân, Phpng, Trang, Minh Châu, Diễm, Ngân, Vân.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ nhận biết được đồ chơi trong góc chơi, trẻ biết cách sự dụng đồ chơi. Giao tiếp với bạn khi chơi, đoàn kết với các bạn.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp, kỹ năng tự phục vụ cho 1 số trẻ trong 1 số hoạt động.

- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, trò chuyện cùng cô cho 1 số trẻ.

*Thứ tư, ngày 30 tháng 4 năm 2025*

**Tên hoạt động: Làm quen với văn học**

**- THƠ: BÓNG MÂY**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát bài hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô và hiểu nội dung của bài thơ.

- Tăng cường tiếng Việt các từ: Bóng mây, trời nắng, bóng râm.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỷ năng đọc thơ diễn cảm, đọc rõ lời.

- Phát triển kỷ năng ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

**3. Thái độ**

**-** Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe khi mùa hè đến, biết yêu thương hiếu thảo với mẹ của mình.

**II. CHUẢN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

 - Nhạc bài hát “Trời nắng trời mưa”.

 - Tranh minh họa bài thơ, video bài thơ.

b. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục gọn gàng.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô cho trẻ chơi trò chơi “Trời nắng, trời mưa” trò chuyện với trẻ.  + Khi trời mưa các con phải đội gì?  + Mưa nhỏ rơi như thế nào nhỉ?  + Mưa lớn phát ra âm thanh thế nào?  - Đúng rồi mưa lớn sẽ có tiếng kêu lộp bộp.  + Vậy khi đi ra ngoài trời mưa các con phải đội gì?  - Giáo dục trẻ khi các con đi ra trời mưa thì nhớ mang theo ô và mặc áo mưa, che ô để khong bị ướt và ốm chúng mình nhớ chưa?  - Cô cho trẻ xem tranh về bầu trời và hỏi trẻ:  + Con thấy trên bầu trời có những gì?  + Đám mây màu gì?  - Bức tranh của cô có hình ảnh các đám mây, bầu trời trong xanh và cả ông mặt trời nữa đấy. Và có một bài thơ rất hay nói về bóng mây, chúng mình cùng nghe cô đọc bài thơ này nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động**  **a. Hoạt động 1: Cô đọc thơ**  - Cô đọc lần 1: Kết hợp cử chỉ điệu bộ minh họa.  - Cô vừa đọc hoc chúng mình nghe bài thơ “Bóng mây” của nhà thơ Thanh Hào.  - Cho cả lớp nhắc lại tên bài thơ 2 lần.  - Mời vài cá nhân trẻ nhắc lại.  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cô giảng nội dung: Bài thơ bóng mây nói về thời tiết mùa hè, tuy rất nắng nóng nhưng mẹ vẫn phải đi cấy ngoài đồng. Bạn nhỏ ước muốn mình được hóa thành mây, để che nắng cho mẹ đỡ mệt đấy.  - Chúng mình cùng xem hình ảnh về mẹ trong bài thơ bóng mây cùng cô nhé.  - Cho trẻ quan sát tranh và cô giới thiệu hình ảnh trong silde.  + Đây là ai con có biết không?  + Còn đây là gì?  + Mẹ đang làm gì đây?  - Cô đọc lần 2: Đọc kết hợp minh hoa bằng silde  **b. Hoạt động 2: Đàm thoại, trích dẫn.**  + Cô đọc cho các con nghe bài thơ gì?  + Do nhà thơ nào sáng tác?  + Trời nắng giống như gì nhỉ?  + Mẹ đi cấy thì làm sao?  - Trích dẫn: Mùa hè thời tiết rất nóng, nhưng mẹ rất vất vả vẫn phải đi cấy ngoài đồng được tác giả thể hiện qua 2 câu thơ đầu của bài thơ:  Hôm nay trời nắng như lung  Mẹ em đi cấy phơi lưng cả ngày.  - Cô cho trẻ nhắc lại từ: Trời nắng  + Vậy em bé đã ước điều gì để mẹ không phải nắng?  + Thành mây rồi thì bạn nhỏ muốn che cho ai?  - Trích dẫn: Bạn nhỏ rất thương mẹ và muốn trở thành bóng mây để che cho mẹ không bị nắng khi đi cấy ngoài đồng. Thể hiện qua 2 câu thơ cuối của bài thơ: Ước gì em hóa thành mây  Em che cho mẹ suốt ngày bóng râm.  + Chúng mình thấy bạn nhỏ trong bài thơ có ngoan không?  - Giáo dục trẻ luôn yêu quý và kính trọng mẹ.  **c. Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ**  - Cô cho cả lớp đọc thơ cùng cô 2 lần.  - Cho trẻ đọc theo nhóm bạn trai, bạn gái.  - Mời vài cá nhân trẻ đọc thơ trên nền nhạc.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.  - Cô cùng cả lớp đọc thơ trên nền nhạc.  **3. Kết thúc**  - Hỏi trẻ: Cô con mình vừa đọc bài thơ gì?  - Giáo dục trẻ không đi ra ngoài nắng, đội mũ khi đi ra nắng, yêu thương và biết giúp đỡ mẹ.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.  - Cho trẻ chơi trò chơi “Trời nắng trời mưa”. | - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ trả lời  - Lộp bộp ạ.  - Đội mũ, nón ạ.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ quan sát.  - Đám mây ạ.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chú ý.  - Quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Cấy lúa ạ.  - Lắng nghe.  - Trời mưa ạ.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Có ạ.  - Lắng nghe.  - Cả lớp đọc thơ.  - Nhóm đọc.  - Cá nhân đọc.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ nhớ được tên bài thơ và hiểu nội dung bài thơ cô vừa dạy. Trẻ đọc thơ to, rõ ràng câu từ, trẻ lời được câu hỏi của cô về nội dung bài thơ. Một số trẻ nhanh nhẹn, tham gia tích cực như cháu: Quân, Trang, Phong, Minh Châu.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn ngôn ngữ cho trẻ, rèn cho trẻ nói đủ câu, rõ ràng và mạch lạc.

- Tiếp tục rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, rèn kỹ năng đọc thơ cho 1 số trẻ.

*Thứ năm, ngày 01 tháng 5 năm 2025*

**Tên hoạt động: Giáo dục âm nhạc**

**- NGHE HÁT: GỌI TÊN CẢM XÚC**

**- TRÒ CHƠI ÂM NHẠC: NHẢY THEO TIẾT TẤU NHANH CHẬM**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Trò chuyện về chủ đề.

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nghe và cảm nhận được giai điệu, nội dung bài hát “Gọi tên cảm xúc.

- Biết tên một số cảm xúc đơn giản: vui, buồn, ngạc nhiên, tức giận…

- Tăng cường tiếng Việt các từ: Gọi tên cảm xúc,

**2. Kỹ năng**

- Trẻ rèn kỹ năng nghe - phản ứng theo âm thanh và lời dẫn.

- Rèn khả năng phối hợp vận động cơ thể theo tiết tấu âm nhạc.

- Biết biểu lộ cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ theo bài hát.

**3. Thái độ**

- Trẻ ngoan, tích cực, hứng thú trong khi tham gia hoạt động.

- Tự tin thể hiện cảm xúc, hòa nhập cùng bạn bè.

- Giáo dục trẻ biết khi ra đường phải đội mũ, nón và che ô.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Nhạc, loa, máy tính, bài hát. Hình ảnh hoặc mặt nạ thể hiện các cảm xúc: vui, buồn, giận, ngạc nhiên.

- Nhạc bài hát **“**Gọi tên cảm xúc”, trống lắc.

b. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục gọn gàng. Mặt nạ cảm xúc.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô cùng trẻ hát, vận động theo nhạc bài hát “Mùa hè đến” sáng tác của nhạc sĩ  - Trò chuyện:  + Cô con mình vừa hát bài hát gì?  + Mùa hè đến con có vui không?  - Mùa hè đến mang theo những tia nắng vì vậy khi đi ra  ngoài các con háy đội, mũ, nón, che ô để không bị ốm nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động**  **a. Hoạt động 1: Nghe hát “Gọi tên cảm xúc”**  - Cô cầm mặt nạ cảm xúc (mặt vui, mặt buồn) và trò chuyện:  + Đây là gương mặt có cảm xúc gì?  + Các con có biết khi vui thì mình sẽ làm gì không? + Còn khi buồn thì mình trông như thế nào?  - Hôm nay, cô có một bài hát rất hay tên là “Gọi tên cảm xúc” sáng tác của nhạc sĩ Trần Dũng Khánh. Bài hát nói về những cảm xúc quen thuộc như vui vẻ thì giống các tia nắng, còn khi buồn thì giống như hạt mưa, giận dữ thì lại như tiếng sấm.  - Để biết bài hát hay như thế nào thì các con hãy cùng nghe cô thể hiện bài hát nhé.  - Cô hát lần 1: Hát diễn cảm kết hợp cử chỉ, điệu bộ.  + Các con vừa nghe bài hát gì?  + Bài hát của nhạc sĩ nào sáng tác?  - Cô cho trẻ nhắc lại tên bài hát.  - Mời cả lớp, cá nhân trẻ nhắc lại.  - Cô giới thiệu nội dung: Đây là một bài hát thiếu nhi vui tươi, giúp các con nhận biết và gọi tên các cảm xúc như vui, buồn, giận dữ thông qua những hình ảnh gần gũi như nắng, mưa, tiếng sấm.  - Bài hát có giai điệu vui tươi và thể hiện cảm xúc theo từng câu hát.  + Khi nghe bài hát, con thấy bạn trong bài hát đang buồn hay vui?  + Bạn vui thì mặt sẽ thế nào nhỉ?  + Ai biết làm mặt buồn nào?  - Cô hát lần 2: Cô hát vận động và kết hợp trình chiếu hình ảnh tương ứng cảm xúc.  - Cho trẻ hưởng ứng cùng cô.  - Lần 3: Cô cho trẻ nghe ca sỹ hát.  - Cô đưa cho trẻ mỗi trẻ 1 mặt nạ thể hiện cảm xúc, khi hát đến cảm xúc nào thì trẻ cầm mặt nạ **đúng với cảm xúc** cô vừa nhắcvà đưa lên.  **b. Hoạt động 2: Trò chơi âm nhạc “Nhảy theo tiết tấu nhanh chậm”**  - Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi.  - Cô cho trẻ nhắc lại tên trò chơi.  + Cách chơi: Cô mở nhạc nền không lời có tiết tấu nhanh chậm. Khi tiếng trống nhanh, trẻ nhảy nhanh theo tiết tấu. Khi tiếng trống chậm, trẻ nhảy chậm lại. Khi cô hô “Buồn quá!” trẻ phải ngồi xuống và làm mặt buồn. Cô hô “Vui lên!” trẻ đứng dậy, cười thật tươi và nhảy tiếp.  + Luật chơi: Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh và tiếng nhạc, trẻ làm đúng sẽ được cô và các bạn khen.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần.  - Nhận xét, khen trẻ.  **3. Kết thúc:**  - Cô cùng trẻ ngồi vòng tròn, hỏi nhẹ nhàng:  +Các con vừa nghe cô hát bài hát gì?  + Con thấy bài hát hôm nay như thế nào?  + Con nhớ được những cảm xúc nào trong bài hát?  - Giáo dục: Khi mình buồn, mình có thể nói cho cô hoặc ba mẹ biết nhé. Mình không giấu cảm xúc đâu nhé.  - Nhận xét, tuyên dương trẻ. | - Trẻ vận động, hát cùng cô.  - Mùa hè đến.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ chú ý.  - Lắng nghe.  - Bài hát “Gọi tên cảm xúc”  - Trẻ nhắc lại.  - Lắng nghe.  - Vui, buồn, giận dỗi ạ.  - Tia nắng ạ.  - Trẻ thể hiện mặt buồn.  - Trẻ hưởng ứng.  - Lắng nghe.  - Trẻ cầm mặt nạ cảm xúc nghe và làm theo.  - Lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại tên trò chơi.  - Lắng nghe.  - Trẻ tham gia trò chơi.  - Chú ý.  - Trẻ ngồi vòng tròn.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Chú ý |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ nhớ được tên bài hát, hiểu nội dung của bài hát vừa được nghe cô hát, trẻ hứng thú và chủ động khi tham gia vào trò chơi âm nhạc cùng cô và bạn.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn ngôn ngữ cho trẻ, rèn cho trẻ nói đủ câu, rõ ràng và mạch lạc.

- Tiếp tục rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, rèn kỹ năng vận động cho 1 số trẻ.

*Thứ sáu, ngày 02 tháng 5 năm 2025*

**Tên hoạt động: Hoạt động với đồ vật**

**- XẾP BỂ BƠI CHO BÉ**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Chơi trò chơi, hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết xếp các khối hình cạch nhau và tạo thành bể bơi. Trẻ biết gọi tên khối hình và nhận biết được màu sắc của các khối hình.

- Tăng cường tiếng Việt các từ: Bể bơi, màu xanh.

**2. Kỹ năng**

 - Rèn kỹ năng xếp các khối hình, xếp cạch cho trẻ. Rèn trẻ kỹ năng chú ý, quan sát, ghi nhớ cho trẻ.  
 - Rèn sự khéo léo, linh hoạt của tay khi thực hiện.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ khi đi tắm đi cùng bố mẹ và có phao bơi.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Mô hình bể bơi.

- Khối gỗ hình vuông, hình chữ nhật

- Nhạc bài hát “Mùa hè đến”.

b. Đồ dùng của trẻ

- Bàn ghế, khối hình vuông, chữ nhật, bảng con.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức trong lớp học

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Hôm nay cô sẽ tổ chức cho các con đi thăm bể bơi nhân tạo của thành phố uông bí mới được xây dựng các con có thích không.  - Các con đã sẵn sàng cùng cô tham gia chuyến thăm quan chưa nào?  - Cho trẻ vừa đi vừa hát bài” Mùa hè đến” tới khu mô hình bể bơi.  - Cô giới thiệu với các con đây là bể bơi nhan tạo của thành phố Uông Bí đấy. Các con thấy bể bơi có đẹp không?  - Đây chính là công sức của các chú công nhân và chú kỹ sư xây dựng lên đấy. Các con có thích có một cái bể bơi không? Vậy hôm nay cô con mình cùng xếp những chiếc bể bơi thật đẹp để hè đến cùng đưa bố mẹ đi tắm nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Quan sát mẫu**  - Cho trẻ quan sát mẫu hỏi trẻ:  + Con có biết đây là gì không?  - Cô giới thiệu với các con. Đây là bể bơi, do các bạn lớp nhà trẻ A2 gửi tặng lớp mình đấy.  - Cho trẻ nhắc lại từ: Bể bơi  - Mời tổ, cá nhân trẻ nhắc lại.  + Bể bơi có màu gì?  + Muốn xếp được bể bơi thì cô cần có gì đây?  + Khối hình này là hình gì nhỉ?  - Cho trẻ nhắc lại từ: Màu xanh (2 lần)  - Mời tổ, cá nhân trẻ nhắc lại.  + Trong bể bơi có gì đây?  - Cô chốt lại: Đây là bể bơi được cô xếp từ các khối gỗ hình vuông và hình chữ nhật xếp cạch nhau đấy, bể bơi có màu xanh và dùng để cho mọi người tham gia bơi lội vào mùa hè và khi nóng bức đấy.  - Muốn xếp được bể bơi tthật là đẹp thì chúng mình hãy cùng quan sát cô xếp mẫu nhé.  **b. Hoạt động 2: Cô làm mẫu**  - Cô làm mẫu và phân tích cách xếp: Cô giơ khối vuông màu xanh và hỏi trẻ: Đây là khối gì? Cô có khối vuông màu gì đây? Cô xếp khối vuông màu xanh làm đầu bốn góc của bể bơi. Cô xếp khối chữ nhật màu xanh sát cạnh khối vuông màu xanh để làm thành của bể bơi đấy. Cô xếp bốn khối hình chữ nhật cạch bốn góc của khối hình vuông để tạo thành bể bơi, phần giữa của hình cô để trống, bốn góc của bể bơi cô sẽ xếp thêm các cây dong bằng nhựa giúp bể bơi trông đẹp hơn và bóng mát cho bể bơi nữa đấy.  - Cô vừa thực hiện xếp bể bơi xong rồi đấy.  + Các con thấy bể bơi như thế nào?  + Chúng mình có thích xếp bể bơi cùng cô không?  - Cô mời các con nhẹ nhàng về chỗ ngồi của mình để cùng nhau thi xem ai xếp bể bơi nhanh và đẹp nhất nhé.  **c. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**  -  Cô cho trẻ về chỗ ngồi của mình để thực hiện xếp bể bơi trên bảng con.  - Trong khi trẻ thực hiện xếp bể bơi cô sẽ mở nhạc nhẹ nhàng giúp trẻ thoải mái.  - Cô bao quát trẻ trong quá trình thực hiện. - Cô đến gần và trò chuyện với trẻ: + Con đang xếp gì đây? + Muốn xếp được bể bơi con cần nguyên liệu gì? + Con xếp gì trước? + Khối hình chữ nhật con xếp ở đâu ?  - Cô động viên khích lệ trẻ hoàn thành sản phẩm.  - Cô nhận xét nhẹ nhàng 1 vài sản phẩm tại chỗ.  **d. Hoạt động 4: Trưng bày, nhận xét sản phẩm**  - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm.  - Cô cho gọi 2 - 3 trẻ nhận xét sản phẩm của bạn.  + Con thích bể bơi của bạn nào?  + Bạn xếp bể bơi màu gì đây?  - Cho trẻ tự giới thiệu sản phẩm của mình.  + Con vừa xếp bể bơi từ nguyên liệu gì?  + Con xếp gì trước?  + Bể bơi của con có màu gì?  - Cô cho trẻ nhắc lại cách xếp khối hình thành bể bơi.  - Cô nhận xét chung các sản phảm của trẻ.  - Động viên những sản phẩm chưa hoàn thiện và cho trẻ làm tiếp ở hoạt động góc.  **3. Kết thúc**  - Cô hỏi trẻ: Các con vừa xếp được gì đây?  + Muốn bể bơi luôn sạch sẽ thì các con làm gì?  - Giáo dục: Các con phải giữ gìn bể bơi, không vất rác hay vất đồ ăn vào bể bơi và mặc áo phao khi đi bơi nhớ chưa nào?  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.  - Cô mở nhạc bài hát “Mùa hè đến“ cho trẻ vận động | - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ hát và đi cùng cô.  - Chú ý.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Màu xanh.  - Trẻ trả lời.  - Các khối hình ạ.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ quan sát cô.  - Hình vuông ạ.  - Màu xanh.  - Trẻ vỗ tay.  - Trẻ trả lời.  - Vâng ạ.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ mang sản phẩm của mình lên.  - Trẻ nhận xét.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ hát cùng cô. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ biết cách xếp các khối hình cạch nhau, trể nhận biết được màu của bể bơi, màu sắc của khối hình. Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động như cháu: Minh Châu, Quân, Trang, Khôi.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn kỹ năng tạo hình từ màu nước cho trẻ, rèn sự linh hoạt khéo léo cho trẻ.